TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAH'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/LĐ-ST
Ngày: 11 - 02 - 2022.

"V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Trường
2. Bà Phạm Thị Thùy Dung

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Trường; chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11/02 /2022, tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện E, xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 03/2021/TLST-LĐ, ngày 15/4/2021 về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST- LĐ, ngày 24/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022 ngày 13/01/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH TM và DV N. Địa chỉ: 531-533-535 Giải Phóng, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền: Ông B - Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Ch, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc Đ và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông B trình bày:*

Vào ngày 14/7/2020, Công ty TNHH TM và DV N có ký hợp đồng lao động với anh Ch, thời hạn từ ngày 14/7/2020 đến ngày 14/07/2022, công việc đảm nhận

là nhân viên kỹ thuật chi nhánh Yamaha N. Khi ký kết hợp đồng, hai bên có thỏa thuận nội dung: Người lao động không được tự ý nghỉ việc khi chưa có sự đồng ý của Công ty. Người lao động tự ý nghỉ việc sẽ bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho Công ty.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đến tháng 3 năm 2021, anh Ch tự ý nghỉ việc không làm đơn báo trước cho Công ty và không bàn giao các tài sản cho Công ty.

Trong thời gian từ ngày 27-30/11/2018, Công ty TNHH TM&DV N có cử Ch tham gia lớp tập huấn kỹ thuật tại Nha Trang. Khi được cử đi học, Ch có cam kết làm việc tại Công ty 05 năm, kể từ ngày hoàn thành khoá học, nếu không sẽ bồi thường chi phí tập huấn cho Công ty là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trong thời gian từ ngày 03-07/12/2019, Công ty TNHH TM&DV N có cử Ch tham gia lớp tập huấn kỹ thuật tại Nha Trang. Khi được cử đi học, Ch có cam kết làm việc tại Công ty 02 năm, kể từ ngày hoàn thành khoá học, nếu không sẽ bồi thường chi phí tập huấn cho Công ty là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Nhưng đến tháng 3 năm 2021, Ch không tiếp tục làm việc tại Công ty là vi phạm hợp đồng lao động và các cam kết trên.

Vậy nay, Công ty N yêu cầu Toà án buộc anh Ch phải bồi thường cho Công ty TNHH TM&DV N tổng số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Trong đó, bồi thường thiệt hại đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và chi phí đào tạo là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

** Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, bị đơn anh Ch trình bày:*

Trong thời gian từ ngày 27-30/11/2018, Công ty TNHH TM&DV N có cử tôi tham gia lớp tập huấn kỹ thuật tại Nha Trang. Khi được cử đi học, tôi có cam kết làm việc tại Công ty 05 năm, kể từ ngày hoàn thành khoá học, nếu không sẽ bồi thường chi phí tập huấn cho Công ty là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trong thời gian từ ngày 03-07/12/2019, Công ty TNHH TM&DV N tiếp tục cử tôi tham gia lớp tập huấn kỹ thuật tại Nha Trang. Khi được cử đi học, tôi có cam kết làm việc tại Công ty 02 năm, kể từ ngày hoàn thành khoá học, nếu không sẽ bồi thường chi phí tập huấn cho Công ty là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vào ngày 14/7/2020 tôi có ký hợp đồng lao động số 64/HĐLĐ-NP/2019 với Công ty TNHH TM&DV N. Thời hạn hợp đồng từ ngày 14/7/2020 đến ngày 14/7/2022. Khi ký kết hợp đồng, hai bên có thoả thuận nội dung: Người lao động không được tự ý nghỉ việc khi chưa được sự đồng ý của Công ty. Người lao động tự nghỉ việc sẽ bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho Công ty.

Đến tháng 3 năm 2021, do áp lực công việc lớn, sức khoẻ tôi không bảo đảm nên tôi có tự ý chấm dứt hợp đồng lao động nói trên. Ngoài ra, việc tôi tự ý bỏ việc là do tôi làm việc tại Công ty N thời gian từ tháng 5/2016 đến tháng 3/2021 là do

Công ty TNHH TM&DV N không đóng bảo xã hội cho tôi. Tôi nhận thậy quyền lợi của người lao động như tôi không được bảo đảm.

Đến nay, Công ty TNHH TM&DV N khởi kiện tôi yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), bao gồm 30.000.000 đồng tiền bồi thường hợp đồng và 20.000.000 đồng bồi thường chi phí đào tạo tôi có ý kiến như sau: Khi nào Công ty TNHH TM&DV N giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội cho tôi thì tôi sẽ trả cho Công ty toàn bộ chi phí theo yêu cầu của Công ty.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E*:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại do đơn phương chấp dứt hợp đồng lao động, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án đã xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 32, điểm d khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 15, Điều 21, Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 40, Điều 62 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Ch phải trả cho Công ty TNHH TM và DV N tổng số tiền là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*. Gồm: bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn là 30.000.000 đồng và các chi phí cho lớp học, chi phí trợ cấp đi học là 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động". Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32, điểm d khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Ch đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ

tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ lao động: Công ty TNHH TM và DV N và anh Ch đều xác nhận anh Ch làm việc tại Công ty TNHH TM và DV N theo Hợp đồng lao động số 64/HĐLĐ-NP/2019 ngày ký 14/07/2020 với thời hạn 02 năm (từ ngày 14/07/2020 đến ngày 14/07/2022), công việc đảm nhiệm: Nhân viên kỹ thuật chi nhánh Yamaha N, làm việc tại các chi nhánh theo sự phân công và điều động của Kỹ thuật trưởng, Ban Giám đốc chi nhánh và Ban tổng giám đốc công ty; Mức lương: Hưởng lương căn cứ theo bảng chấm công; phụ cấp: 01 bữa cơm nhân viên.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định giữa Công ty TNHH TM và DV N và anh Ch đã xác lập mối quan hệ lao động, được thể hiện qua Hợp đồng lao động số 64/HĐLĐ-NP/2019 ngày 14/07/2020, theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 21, Điều 23 của Bộ luật Lao động.

- Quá trình thu thập chứng cứ xác định:

Tại mục 2 Điều 2 Hợp đồng lao động số 64/HĐLĐ-NP/2019 ngày ký 14/07/2020 (bút lục số 32) giữa Công ty TNHH TM và DV N đã ký kết anh Ch thể hiện: *"...Không được tự ý nghỉ việc nếu chưa có sự đồng ý của Công ty. Người lao động tự ý nghỉ việc trước thời hạn hợp đồng phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng..."*

Tại Bản cam kết đề ngày 25/11/2018 , anh Ch đã ký cam kết với Công ty TNHH TM và DV N*"...Chấp hành đúng nội quy khóa học, hoàn thành tốt khóa học để về áp dụng trong công việc của tôi và làm việc cho Công ty là 05 năm (Kể từ ngày được đi học).*

Nếu tôi nghỉ việc trước thời hạn cam kết mà không được sự đồng ý của Ban TGĐ, tôi sẽ bồi hoàn chi phí đi học cho Công ty là 10.000.000 đồng"

Tại Bản cam kết đề ngày 30/11/2019, anh Ch đã ký cam kết với Công ty TNHH TM và DV N*"...Chấp hành đúng nội quy khóa học, hoàn thành tốt khóa học để về áp dụng trong công việc của tôi và làm việc cho Công ty là 02 năm (Kể từ ngày được đi học).*

Nếu tôi nghỉ việc trước thời hạn cam kết mà không được sự đồng ý của Ban TGĐ, tôi sẽ bồi hoàn chi phí đi học cho Công ty là 10.000.000 đồng".

Tháng 3 năm 2021 anh Ch bỏ việc là không đủ thời hạn 5 năm đối với cam kết ngày 25/11/2018 và không đủ 2 năm đối với cam kết ngày 30/11/2019 giữa anh Ch với Công ty TNHH TM&DV N.

Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, HĐXX thấy:

Tại điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật lao động quy định như sau:

"1. Người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

nhưng phải báo trước cho người sử dụng lao động như sau:

b) Ít nhất 30 ngày nếu làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng".

Tại Điều 39 Bộ luật lao động quy định:

"Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định tại các điều 35, 36 và 37 của Bộ luật này".

Tại khoản 3 Điều 40 Bộ luật lao động quy định về Nghĩa vụ của người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật như sau:

"3. Phải hoàn trả cho người sử dụng lao động chi phí đào tạo quy định tại Điều 62 của Bộ luật này".

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Chí cho rằng quá trình thực hiện hợp đồng lao động mà anh Chí đã ký kết với Công ty TNHH TM và DV N thì Công ty không đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của anh Chí, như: không được đóng bảo hiểm xã hội, tăng ca không được trả lương. Tuy nhiên, anh Chí không có tài liệu, chứng cứ gì để cung cấp cho Tòa án và cũng không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết và phía nguyên đơn cũng không thừa nhận các nội dung này.

Như vậy, hợp đồng lao động giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp đồng lao động xác định thời hạn. Xét việc thiết lập hợp đồng Hợp đồng lao động giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc bị đơn tự ý nghỉ việc mà không báo trước cho Công ty TNHH TM và DV N là vi phạm hợp động lao động và các thỏa thuận khác mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận. Buộc bị đơn phải hoàn lại cho Công ty TNHH TM và DV N các chi phí cho lớp học và chi phí trợ cấp đi học là 20.000.000 đồng và tiền bồi thường hợp đồng là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 50.000.000 đồng.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đươc chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí lao động theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Công ty TNHH TM và DV N 1.275.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H' Leo, theo biên lai số 60AA/2021/0000059, ngày 13 tháng 4 năm 2021.

[5].Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 32, điểm d khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 14, Điều 15, Điều 21, Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 35,

Điều 39, khoản 3 Điều 40, Điều 62 Bộ luật Lao động năm 2019;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Ch phải trả cho Công ty TNHH TM&DV N tổng số tiền là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*. Trong đó, bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn là 30.000.000 đồng ; các chi phí cho lớp học và chi phí trợ cấp đi học là 20.000.000 đồng.

2. Về án phí: Anh Ch phải chịu 1.500.000 đồng án phí Lao động sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty THNNTM&DV N số tiền tạm ứng án phí là 1.275.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H' Leo, theo biên lai số 60AA/2021/0000059, ngày 13 tháng 4 năm 2021.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên đóng dấu)

Nguyễn Thị Bích Thủy